TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **15**/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 23 tháng 01 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 432/2025/TLST-DS ngày 01/12/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Số CCCD: 083166005702, cấp ngày 24/5/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số C, khu phố P, phường S, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Châu T, sinh năm 1952; Số CCCD: 083052006790, cấp ngày 26/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số C đường N, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1971; Số CCCD: 083171008696, cấp ngày 20/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số A, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Cao T1, sinh năm 1992; Số CCCD: 083092012513, cấp ngày 10/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

+ Ông Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1969; Số CCCD: 083069007479, cấp ngày 20/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cùng nơi cư trú: Số A, ấp A, xã P, tỉnh Vĩnh Long;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị L, ông Nguyễn Thanh T2, ông Nguyễn Cao T1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 1.500.000.000 (Một tỷ năm trăm triệu) đồng. Thời gian và cách thức trả sẽ được thực hiện trong giai đoạn thi hành án. Ghi nhận bà Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu tính lãi.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 28.500.000 đồng.

+ Bà Huỳnh Thị L, ông Nguyễn Thanh T2, ông Nguyễn Cao T1 tự nguyện liên đới chịu toàn bộ tiền án phí là 28.500.000 (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

+ Bà Nguyễn Thị H được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0008417 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5-Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền